

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH
TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2017/HS-PT

Ngày 24-11-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thủy

Các Thẩm phán: Ông Hà Văn Chương

Ông Hồ Thanh Sơn

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Đan Trang- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa:

Bà Đỗ Thị Kim Trúc - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 71/2017/HSPT ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Huy K do có kháng cáo của người bị hại Phạm Thị T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 47/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh Tuyên Quang.

**** Bị cáo bị kháng cáo:***

Nguyễn Huy K, tên gọi khác: không; sinh ngày 20/8/1960;

Nơi ĐKNKTT: xóm HD, xã PT, thị xã PY, tỉnh TN;

Chỗ ở: thôn CB, xã PN, huyện YS, tỉnh TQ;

Dân tộc: Kinh; trình độ văn hóa: 3/10; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Nguyễn Huy C và bà Nguyễn Thị N(đã chết); vợ Triệu Thị L, con có 03 người con với bà L (hiện bà L và các con ở tại xóm HD, xã PT, thị xã PY, tỉnh TN). Từ năm 2001, chung sống như vợ chồng với bà Phạm Thị T ở thôn CB, xã PN, huyện YS, tỉnh TQ, có 01 con chung Nguyễn Huy Q, sinh năm 2003 với bà T;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2017, hiện nay đang bị giam giữ tại Trại tạm giam Công an tỉnh TQ; có mặt.

**** Người bị hại có kháng cáo:*** Bà Phạm Thị T, sinh năm 1966;

Trú tại: thôn CB, xã PN, huyện YS, tỉnh TQ; có mặt.

Người được người bị hại ủy quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại: Ông Phạm Đăng K, sinh năm 1950.

Trú tại: Xóm 1, xã TL, huyện YS, tỉnh TQ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/01/2017, sau khi tắm xong Nguyễn Huy K cầm chiếc quần đùi ướt đi vào trong nhà tìm xà phòng để giặt quần, K hỏi bà T “xà phòng đâu tôi giặt cái quần”, bà T trả lời: “không có đâu, hôm trước đổ hết đi rồi lấy đâu xà phòng nữa mà giặt”. K cầm chiếc quần đùi ướt vút lên giường ngủ và bảo “khi nào có xà phòng thì giặt”, thấy vậy bà T cầm chiếc quần đùi vút xuống nền nhà, K tiếp tục nhặt quần đùi lên và vút lên giường thì bà T lại cầm chiếc quần đùi vút xuống nền nhà, sau đó tiến đến đứng đối diện với K dơ tay lên chỉ vào mặt K và chửi: “Đồ con chó, cái giống chó nhà mày”. Do tức giận bị bà T chửi nên K dùng tay phải nắm 01 phát trúng vào vùng mạn sườn bên trái bà T. Sau khi bị K đánh, bà T ôm bụng chạy ra phía ngoài sân và ngồi ở hiên nhà. Khoảng 05 phút sau, có anh Phạm Văn T (con trai bà T) và mọi người đến thấy bà T ngồi ở hiên nhà, tay ôm bụng kêu đau ở vùng mạn sườn trái, sau đó đi tiểu thì thấy chảy máu, bà T được mọi người đưa đi khám tại Trạm y tế xã PN, do vết thương nặng nên bà T được đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa HV phẫu thuật cắt thận trái, cho đến ngày 09/02/2017 ra viện.

Tại Bản kết luận pháp y về thương tích số 29/2017/TgT ngày 03/3/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh TQ kết luận đối với thương tích của bà Phạm Thị T (BL số 43):

Chấn thương vỡ thận trái đã phẫu thuật cắt thận hiện để lại sẹo.

Chấn thương vỡ thận trái là do vật tày tác động trực tiếp gây nên.

Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế Quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y thì Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là **45%** (Bốn mươi lăm phần trăm).

Từ nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số: 47/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ đã quyết định:

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Huy K phạm tội “Cố ý gây thương tích”

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999; Điều 221 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003;

Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 ; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: **Nguyễn Huy K 04** (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 14/4/2017.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự 1999; Điều 590 Bộ luật dân sự 2015;

Công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường dân sự như sau:

Bị cáo Nguyễn Huy K phải bồi thường bằng tiền cho bị hại Phạm Thị T số tiền là **77.198.000đ** (*Bảy mươi bảy triệu một trăm chín mươi tám nghìn đồng*). Trong đó:

- Bồi thường về chi phí khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa HV không được quỹ Bảo hiểm y tế chi trả là: 7.000.000 đồng (BL số 61);

- Phiếu thu chi chụp, chiếu, siêu âm ngày 30/1/2017 là: 1.690.000đ (BL số 53);

- Hóa đơn mua thuốc ngày 31/1/2017 là: 1.008.000đ (BL số 53);

- Bồi thường mất thu nhập của bà T 12 tháng x 5.000.000đ/tháng là 60.000.000đ;

- Bồi thường mất thu nhập của một người chăm sóc là 01 tháng x 250.000/ngày là 7.500.000đ.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 01/9/2017, bà Phạm Thị T kháng cáo với nội dung bản án sơ thẩm không đúng, không công bằng, không thể hiện đúng và đầy đủ tình tiết khách quan của vụ án.

Tại phiên tòa phúc thẩm, kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh TQ giữ quyền công tố phát biểu quan điểm:

Đơn kháng cáo của người bị hại hợp lệ, trong hạn luật định, trình tự tố tụng trong hồ sơ đảm bảo;

Về mức hình phạt bản án sơ thẩm đã áp dụng: Khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 221 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003; Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội. Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy K 04 (bốn) năm tù là đúng người, đúng tội. Người bị hại kháng cáo đề nghị tăng nặng hình phạt lên 06 năm tù là không có căn cứ.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại xác định không kháng cáo về bồi thường dân sự nên không xem xét.

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của người bị hại bà Phạm Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 47/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ.

Người bị hại có ý kiến: Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo lên 06 năm tù. Về bồi thường dân sự bị hại không kháng cáo đề nghị giữ nguyên như bản án cấp sơ thẩm đã xét xử.

Người được người bị hại ủy quyền để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại ông Phạm Đăng K có ý kiến: Nhất trí với quan điểm của người bị hại bà Phạm Thị T.

Bị cáo có ý kiến: Bị cáo nhất trí với bản án cấp sơ thẩm xét xử, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Huy K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai nhận tội tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[2] Người bị hại Phạm Thị T kháng cáo đề nghị tăng hình phạt của bị cáo K lên 06 (sáu) năm tù; Giữ nguyên phần bồi thường như cấp sơ thẩm đã tuyên.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nội dung kháng cáo của người bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Khoảng 15 giờ ngày 30/01/2017 (tức ngày 03 tết âm lịch), tại thôn CB, xã PN, huyện YS, tỉnh TQ, bị cáo Nguyễn Huy K đã thực hiện hành vi đâm vào vùng bụng bị hại Phạm Thị Tám, làm vỡ thận trái phải cắt bỏ, gây tỷ lệ tổn thương cơ thể là **45%** (*Bốn mươi lăm phần trăm*).

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người bị hại. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi nhưng vì câu nói không đúng mực của bà T nên đã có hành vi dùng tay đâm vào vùng bụng của bà T dẫn đến bà T bị vỡ thận, gây thiệt hại 45% sức khỏe.

[5] Hội đồng xét xử thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến nguyên nhân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quy định của Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để xử mức án 04 (Bốn) năm tù là tương xứng. Tại phiên tòa người bị hại không xuất trình thêm chứng cứ mới, do vậy cần giữ nguyên bản án của cấp sơ thẩm như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[6] Về dân sự: Tại giai đoạn sơ thẩm, bị hại và bị cáo đã thỏa thuận được về phần bồi thường dân sự nên Tòa sơ thẩm đã áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự 1999; Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015 để công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường dân sự giữa bị cáo và bị hại là đúng quy định của pháp luật; Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại xác định không kháng cáo, đề nghị giữ nguyên mức bồi thường như bản án sơ thẩm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Người bị hại Phạm Thị Tám không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.
Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự:

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại Phạm Thị T, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 47/2017/HSST ngày 21/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện YS, tỉnh TQ như sau:

Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật Hình sự 1999; Điều 221 Bộ luật Tố tụng hình sự 2003;

Luật số 12/2017/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Xử phạt: **Nguyễn Huy K 04** (bốn) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 14/4/2017.

* *Về trách nhiệm bồi thường dân sự*: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự 1999; Điều 590 Bộ luật Dân sự 2015;

Công nhận sự thỏa thuận về việc bồi thường dân sự như sau:

Bị cáo Nguyễn Huy K phải bồi thường bằng tiền cho bị hại Phạm Thị T số tiền là **77.198.000đ** (*Bảy mươi bảy triệu một trăm chín mươi tám nghìn đồng*). Trong đó:

- Bồi thường về chi phí khám, chữa bệnh tại Bệnh viện Đa khoa HV không được quỹ Bảo hiểm y tế chi trả là: 7.000.000 đồng (BL số 61);
- Phiếu thu chi chụp, chiếu, siêu âm ngày 30/1/2017 là: 1.690.000đ (BL số 53);
- Hóa đơn mua thuốc ngày 31/1/2017 là: 1.008.000đ (BL số 53);
- Bồi thường mất thu nhập của bà T 12 tháng x 5.000.000đ/tháng là 60.000.000đ;
- Bồi thường mất thu nhập của một người chăm sóc là 01 tháng x 250.000/ngày là 7.500.000đ.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án nếu người phải thi hành án chậm thi hành nghĩa vụ trả tiền thì còn phải trả thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh TQ;
- TAND huyện YS, tỉnh T.Q;
- VKSND huyện YS, tỉnh T.Q;
- Công an huyện YS, tỉnh T.Q;
- Chi cục THADS huyện YS, tỉnh T.Q;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS + TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Thủy